TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/DS - ST
Ngày 15 tháng 11 năm 2019
" V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Bà Nguyễn Thị Huân

2. Ông Nguyễn Văn Tuyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 97/2019/TLST - DS ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST - DS ngày 31 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV(VPB FC). Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 đường Đ, phường 12, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Mỹ H - Trưởng nhóm tố tụng - Phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV(VPB FC) (Văn bản ủy quyền số 80/UQ -VH.18 ngày 13/6/2018).

Đại diện theo ủy quyền lại của bà H: Bà Lê Thị Thu B, bà Lê Thị C, bà Nguyễn Thị Tvà bà Lê Thị A, bà Lê Thị Lvà bà Nguyễn Thị D - Văn Phòng Luật sư Vĩnh Phú-Đoàn luật sư Vĩnh Phúc (Văn Bản ủy quyền số 253/UQTA-VH.19 ngày 20 tháng 5 năm 2019).

Địa chỉ: Đường L, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Phiên tòa có mặt bà A, vắng mặt anh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2019, những lời khai tiếp theo và tại phiên

tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Lê Thị A trình bày:

Ngày 06/01/2016, Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV (VPB FC) (gọi tắt là Ngân hàng) đã cho anh Đặng Văn Đ vay vốn để tiêu dùng theo đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số 20160120-500000-5569. Số tiền cho vay 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng), thời hạn cho vay là 36 tháng, mục đích sử dụng: Vay tiêu dùng; lãi suất cho vay khi nhận nợ là 35%/năm. Trả gốc và lãi theo 36 kỳ gồm cả gốc và lãi là 49.549.000đồng, mỗi tháng anh Đ trả Ngân hàng 1.358.000đồng, tháng cuối cùng trả 2.019.000đồng. Bắt đầu trả nợ ngày 01/3/2016. Khoản vay không có tài sản bảo đảm.

Thực hiện hợp đồng tín dụng trên Ngân hàng đã giải ngân cho anh Đặng Văn Đ vay đủ số tiền là 30.000.000đồng thông qua dịch vụ chuyển tiền qua VIÊT NAM POST anh Đ nhận tiền tại bưu cục ngày 26/01/2016.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng anh Đ mới trả được cho Ngân hàng 17 lần bằng số tiền 23.343.000 đồng (trong đó tiền gốc là 13.496.242đồng và tiền lãi là 9.846.758đồng). Sau ngày 14/3/2018 anh Đ không trả được cho Ngân hàng đồng tiền gốc tiền lãi nào khác. Tính đến ngày 01/02/2019 anh Đặng Văn Đ còn nợ Ngân hàng 26.206.000đồng trong đó tiền gốc là 16.503.758đồng và tiền lãi 9.702.242đồng.

Đến nay Ngân hàng yêu cầu anh Đặng Văn Đ phải trả nợ gốc nợ lãi còn lại của hợp đồng tín dụng là 26.206.000đồng trong đó tiền gốc là 16.503.758đồng và tiền lãi 9.702.242đồng và yêu cầu tính lãi chậm trả kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Bị đơn anh Đặng Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, tại phiên hòa giải ngày 17/10/2019 anh Đ trình bày: Ngày 06/01/2016, anh ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng như đại diện theo ủy quyền của ngân hàng trình bày là đúng. Số tiền vay anh đã nhận đủ. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng anh đã trả tiền gốc và tiền lãi 17 lần cho ngân hàng là 23.343.000đồng như đại diện ngân hàng trình bày là đúng. Đến nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả nợ gốc, nợ lãi còn lại của hợp đồng tín dụng với số tiền 26.206.000 đồng (trong đó nợ gốc 16.503.758 đồng, nợ lãi là 9.702.242đồng) anh không có ý kiến gì. Do việc làm ăn gặp khó khăn nên anh đề nghị ngân hàng cho anh trả nợ gốc trước, trả lãi sau và đề nghị xin tiền lãi.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và bảo

đảm thời hạn chuẩn bị xét xử. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị giải quyết về án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu anh Đặng Văn Đ có địa chỉ tại xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc trả nợ số tiền còn lại của hợp đồng tín dụng cho Công ty. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV là Doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, được thực hiện các hoạt động trung gian tiền tệ (Kinh doanh ngân hàng, kinh doanh ngoại tệ…) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngày 06/01/2016 anh Đ ký hợp đồng tín dụng số 20160120-500000-5569 với Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV vay số tiền 30.000.000đồng với mục đích tiêu dùng thời hạn trả nợ theo 36 kỳ. Anh Đ đã trả nợ được 17 kỳ, từ tháng 3/2018 thì anh Đ không trả nợ cho Ngân hàng nữa. Do anh Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Đ trả nợ theo thỏa thuận trong giấy vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 06/01/2016. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản trong lĩnh vực tín dụng.

[2] Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về áp dụng pháp luật giải quyết trong vụ án: Quan hệ vay tài sản giữa nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV với bị đơn anh Đặng Văn Đ phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng của Ngân hàng từ năm 2016. Do bị đơn vi phạm thỏa thuận nghĩa vụ trả nợ, đến ngày 20 tháng 6 năm 2019 Ngân hàng có đơn khởi kiện đến Tòa án. Vì vậy, pháp luật được áp dụng để giải quyết trong vụ án là Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về nội dung vụ án: Ngày 06/01/2016 Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV ký hợp đồng tín dụng số 20160120-500000-5569 với anh Đặng Văn Đ. Theo hợp đồng tín dụng này thì Ngân hàng cho anh Đặng Văn Đ vay vốn

số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 35%/năm, thời hạn trả nợ trong 36 tháng cả tiền gốc và tiền lãi là 49.549.000đồng. Hình thức cho vay tiêu dùng tín chấp không có tài sản thế chấp. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã giải ngân cho anh Đ vay đủ số tiền theo hợp đồng. Anh Đ đã trả nợ được 17 lần tổng số tiền tiền 23.343.000đồng (trong đó tiền gốc là 13.496.242đồng và tiền lãi là 9.846.758đồng). Sau ngày 14/3/2018 anh Đ không trả nợ cho Ngân hàng nữa. Tính đến ngày 01/02/2019 anh Đặng Văn Đ còn nợ Ngân hàng 26.206.000đồng trong đó tiền gốc là 16.503.758đồng và tiền lãi 9.702.242đồng. Tại phiên hòa giải ngày 17/10/2019 đại diện ngân hàng cho phép anh Đ trả nợ tiền gốc trả trong vòng 03 tháng với điều kiện trả trước ngày 27 tháng 10 năm 2019 phải trả số tiền gốc còn nợ là 7.000.000 đồng thì Ngân hàng mới xem xét cho anh Đ trả nợ tiếp vào 02 tháng tiếp theo, nhưng anh Đ cũng không thực hiện. Tòa án báo gọi anh Đ đến Tòa để hòa giải thì anh Đ không đến Tòa làm việc nữa.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của ngân hàng yêu cầu anh Đ phải trả số tiền gốc và tiền lãi còn lại của hợp đồng tín dụng là 26.206.000đồng trong đó tiền gốc là 16.503.758đồng và tiền lãi 9.702.242đồng và yêu cầu tính lãi chậm trả theo quy định của pháp luật kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc về giải quyết vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc anh Đặng Văn Đ phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV số tiền gốc và tiền lãi còn lại của hợp đồng tín dụng là 26.206.000đồng (trong đó tiền gốc là 16.503.758đồng và tiền lãi 9.702.242đồng).

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì anh Đặng Văn Đ phải chịu án phí tương ứng với số tiền phải trả là 26.206.000đồng x 5% = 1.310.000đồng. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 91 và khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 463, 466, 470, khoản 2 Điều 357, điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc anh Đặng Văn Đ phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV số tiền gốc và tiền lãi còn lại của hợp đồng tín dụng là 26.206.000đồng (Hai mươi sáu triệu hai trăm linh sáu nghìn đồng), trong đó tiền gốc là 16.503.758đồng và tiền lãi 9.702.242đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Văn Đ phải chịu 1.310.000 đồng (Một triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2017/ 0005644 ngày 29/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Sinh